

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 212; Điều 144; khoản 2 Điều 149; Điều 150; Điều 361; Điều 371; Điều 396; Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 54; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 144/2018/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc thuận tình ly hôn:

- Bà **Nguyễn Thị Minh N** – Sinh năm 1974; HKTT: Phòng 2506, Nhà 34T, Đô thị T-N, phường T, quận C, thành phố Hà Nội; Hiện cư trú tại: Phòng 1507, tầng 15 Tòa nhà G03 Khu Đô thị N, phường X, quận T, thành phố Hà Nội;

- Ông **Alexandre Sunny D** – Sinh năm 1964; Quốc tịch: A. Hiện cư trú tại: Phòng 1507, tầng 15 Tòa nhà G03 Khu Đô thị N, phường X, quận T, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Bà Nguyễn Thị Minh N và ông Alexandre Sunny D đã thỏa thuận được với nhau về việc nuôi dưỡng con chung, về tài sản chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự

cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Minh N và ông Alexandre Sunny D.

- Về con chung: Ông Alexandre Sunny D và bà Nguyễn Thị Minh N có 02 con chung là Nguyễn Nam P (sinh ngày 02.10.2000) và Nguyễn Minh H (sinh ngày 21.5.2003). Khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Minh N trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung của ông Alexandre Sunny D cho đến khi các con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Không bên nào được ngăn cản việc chăm sóc và giáo dục con chung.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Hai bên thống nhất tự thỏa thuận được và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Minh N tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm với số tiền **300.000 đồng** (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000848 ngày 17.9.2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân tp. Hà Nội;*
- *UBND thành phố Hà Nội ;*
- *Lưu hồ sơ vụ việc.*

THẨM PHÁN

NGUYỄN HỒNG LAM